| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK LẮK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 99 /2026/QĐ-UBND | *Đắk Lắk, ngày 04 tháng 9 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vấn đề về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam số 47/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 51/2019/QH14, Luật số 23/2023/QH15, Luật số 103/2025/QH15, Luật số 118/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 370/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNG của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn về công tác đối ngoại của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh tại Tờ trình số 91/TTr-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026;*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định kèm Quy chế phối hợp xử lý các vấn đề về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xử lý các vấn đề về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc thực hiện Quy chế ban hành kèm theo Quyết định này và định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo tình hình thực hiện cho Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2026; bãi bỏ Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) ban hành Quy chế phối hợp xử lý các vấn đề lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Bộ Ngoại giao (b/c);
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NGV.Th.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

**Nguyễn Thiên Văn**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH ĐẮK LẮK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ

## Phối hợp xử lý các vấn đề về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 99 /2026/QĐ-UBND)*

## Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc xử lý các vấn đề lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã); các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Các tổ chức, doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và cá nhân trên địa bàn tỉnh có các hoạt động liên quan đến người nước ngoài (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân).

3. Người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh cư trú tại tỉnh *(sau đây gọi tắt là người nước ngoài, bao gồm người có quốc tịch nước ngoài và người không quốc tịch)*.

4. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm tuân thủ các quy định của thông lệ quốc tế, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và quy định của pháp luật Việt Nam về giải quyết các vấn đề về Lãnh sự liên quan đến người nước ngoài.

2. Bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả trong quá trình phối hợp giải quyết các vấn đề về lãnh sự có liên quan đến người nước ngoài giữa các cơ quan, đơn vị với các tổ chức, cá nhân trong tỉnh và giữa các cơ quan, đơn vị của tỉnh với Bộ Ngoại giao, cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam. Đề cao trách nhiệm của thủ trưởng

các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân khi phát sinh các vấn đề về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Công tác phối hợp dựa trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan đã được pháp luật quy định. Các cơ quan quản lý Nhà nước có trách nhiệm chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan để đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành.

4. Đảm bảo bí mật Nhà nước.

## Chương II

## NỘI DUNG PHỐI HỢP XỬ LÝ CÁC VẤN ĐỀ LÃNH SỰ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

### Điều 4. Các trường hợp phối hợp và trách nhiệm thông báo

1. Các trường hợp thực hiện phối hợp theo Quy chế này bao gồm:

a) Người nước ngoài bị tạm giam, tạm giữ và thi hành án phạt tù trên địa bàn tỉnh.

b) Tai nạn giao thông liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

c) Người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh.

d) Các vấn đề lãnh sự khác liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn tỉnh (như mất hộ chiếu, giấy tờ, tài sản hoặc các trường hợp khác theo quy định của pháp luật).

2. Khi phát hiện các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thông báo ngay cho Công an tỉnh; đồng thời, cung cấp thông tin liên quan đến vụ việc (nếu có).

### Điều 5. Trường hợp người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam, thi hành án phạt tù tại tỉnh

1. Công an tỉnh có trách nhiệm thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam trên địa bàn tỉnh trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm thực hiện việc tạm giữ, tạm giam; đồng thời, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình xác minh thông tin vụ việc. Nội dung thông báo phải ghi rõ: diễn biến vụ việc; họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); thời gian nhập cảnh, mục đích nhập cảnh vào Việt Nam và thời gian, lý do, địa điểm tạm giữ, tạm giam.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, thông báo cho Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam về việc công dân của nước ngoài đang bị tạm giam, tạm giữ trên địa bàn tỉnh trong thời gian sớm nhất theo thỏa thuận và Hiệp định mà Việt Nam đã ký với các nước về vấn đề lãnh sự. Đồng thời, phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện các thủ tục thăm lãnh sự theo quy định.

3. Đối với trường hợp người nước ngoài phạm tội và đang chấp hành hình phạt tù tại các Trại giam đóng trên địa bàn tỉnh: Đề nghị Trại giam phối hợp thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phạm nhân là người nước ngoài; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh tổ chức thăm lãnh sự và xử lý các vấn đề phát sinh theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm thông báo cho Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam khi được Trại giam thông tin, đồng thời phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan khi có yêu cầu.

**Điều 6. Trường hợp tai nạn giao thông liên quan đến người nước ngoài tại tỉnh**

1. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Thông báo bằng văn bản cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm tiếp nhận và xử lý vụ việc. Nội dung thông báo gồm: diễn biến vụ việc; Họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có) của người bị nạn; Họ và tên, địa chỉ thân nhân của người bị nạn (nếu có); địa điểm, thời gian xảy ra vụ việc và cơ sở y tế nơi người nước ngoài đang điều trị (nếu có) để phối hợp xử lý.

b) Thông báo bằng văn bản cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả điều tra, giải quyết các vụ tai nạn giao thông liên quan đến người nước ngoài.

2. Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo, cử cán bộ phối hợp các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh trong suốt quá trình cấp cứu, điều trị, chuyển tuyến điều trị cho người bị nạn và xử lý những vấn đề liên quan khác trong quá trình điều trị. Phối hợp, cung cấp thông tin, hồ sơ bệnh án (nếu có) theo đề nghị của Công an tỉnh khi có yêu cầu phục vụ công tác điều tra, xác minh vụ việc theo quy định của pháp luật.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Công an tỉnh trong xác minh, cung cấp thông tin liên quan đến người nước ngoài (thông tin

lãnh sự, ngoại giao) khi có đề nghị; đề xuất phương án giải quyết trong trường hợp người nước ngoài mang thân phận ngoại giao.

4. Trường hợp người nước ngoài bị tử vong do tai nạn giao thông: xử lý theo Điều 7 Quy chế này.

**Điều 7. Trường hợp người nước ngoài tử vong tại tỉnh**

1. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Thông báo bằng văn bản cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh các thông tin liên quan đến người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh, gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh và nơi sinh, giới tính, quốc tịch, hộ chiếu, nơi cấp, ngày cấp; nơi thường trú ở nước ngoài, nơi lưu trú tại Việt Nam; các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); thời gian nhập cảnh, mục đích nhập cảnh Việt Nam; nguyên nhân tử vong (trong trường hợp đã xác định được nguyên nhân tử vong).

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chuyển thi hài đến cơ sở y tế hoặc nhà tang lễ có thiết bị bảo quản lạnh gần nhất để lưu giữ và tiến hành thủ tục xác minh, xử lý theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan tiến hành mổ tử thi theo quy định, cụ thể:

Trường hợp chưa xác định được nguyên nhân tử vong (có nghi vấn cần khám nghiệm tử thi), Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh lấy ý kiến của Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và thân nhân của người nước ngoài tử vong trước khi thực hiện. Khi có ý kiến đồng ý của Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và thân nhân của người nước ngoài tử vong, cơ quan pháp y hoặc cơ quan y tế tiến hành thủ tục pháp y và có kết luận cụ thể về nguyên nhân tử vong. Kết luận khám nghiệm tử thi phải được gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Trường hợp Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và thân nhân của người nước ngoài tử vong có yêu cầu bằng văn bản đề nghị không mổ tử thi: nếu đã xác định nguyên nhân tử vong và không có nghi vấn thì không tiến hành khám nghiệm; nếu chưa xác định nguyên nhân tử vong hoặc có nghi vấn cần phải tiến hành mổ tử thi thì Công an tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến của Bộ Ngoại giao trước khi thực hiện.

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan khám nghiệm hiện trường và kê khai tài sản theo quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Trong thời hạn 01 ngày kể từ thời điểm tiếp nhận văn bản của Công an tỉnh về việc người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phải báo cáo vụ việc cho Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng gửi Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh để thông báo cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh tiến hành lấy ý kiến Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam và thân nhân của người nước ngoài tử vong về việc tiến hành mổ tử thi.

c) Thông báo bằng văn bản kèm theo Trích lục khai tử của người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh cho Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh. Hướng dẫn, hỗ trợ thân nhân người nước ngoài tử vong thực hiện thủ tục Hợp pháp hóa – chứng nhận lãnh sự Trích lục khai tử và các giấy tờ có liên quan cần sử dụng ở nước ngoài theo quy định (trừ những nước đã ký Hiệp định tương trợ tư pháp với nước ta có quy định được miễn thủ tục này).

3. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người nước ngoài tử vong hoặc nơi người nước ngoài tử vong, nơi phát hiện thi thể (trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng) có trách nhiệm có trách nhiệm

a) Đăng ký khai tử cho người nước ngoài theo quy định. Trường hợp người nước ngoài tử vong không cư trú trên địa bàn tỉnh và không xác định được nơi cư trú cuối cùng thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nước ngoài tử vong hoặc nơi phát hiện thi thể của người nước ngoài thực hiện việc đăng ký khai tử.

b) Thông báo bằng văn bản kèm theo Giấy báo tử (nếu chưa hoàn tất đăng ký khai tử) hoặc Trích lục khai tử của người nước ngoài tử vong tại địa phương cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Đối với trường hợp người nước ngoài bị tạm giữ, tạm giam tử vong tại Nhà tạm giữ, Trại tạm giam: Công an tỉnh thành lập Hội đồng khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi nhằm làm rõ nguyên nhân vụ việc và xác định nguyên nhân tử vong. Sau đó bàn giao tử thi cho Trưởng nhà tạm giữ hoặc Giám thị Trại tạm giam phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan chức năng tiến hành các thủ tục giải quyết theo quy định.

a) Trong trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị xin được chuyển thi hài về nước, Trưởng nhà tạm giữ hoặc Giám thị Trại tạm giam hướng dẫn các thủ tục cần thiết bàn giao thi hài cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam hoặc thân nhân của người nước ngoài tử vong để đem thi hài về nước.

b) Trong trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong và Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam không có văn bản đề nghị đưa thi hài về nước hoặc sau khi Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam nhận được thông báo nhưng không có ý kiến đối với thi hài, Trưởng nhà tạm giữ hoặc Giám thị Trại tạm giam giải quyết thủ tục như đối với người Việt Nam bị tạm giữ, tạm giam chết theo quy định.

c) Trong trường hợp không xác định được quốc tịch của người nước ngoài tử vong thì Trưởng nhà tạm giữ, Giám thị Trại tạm giam giải quyết thủ tục như đối với người Việt Nam bị tạm giữ, tạm giam chết theo quy định.

**Điều 8. Xử lý thi hài người nước ngoài tại tỉnh**

1. Đối với thi hài có thân nhân đến nhận

a) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị mai táng tại tỉnh: Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiến hành mai táng có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ thân nhân của người nước ngoài tử vong thực hiện các thủ tục mai táng theo quy định của pháp luật về hộ tịch, pháp luật về mai táng, hỏa táng và các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên (nếu có); đồng thời, hướng dẫn, hỗ trợ việc bàn giao tài sản của người nước ngoài tử vong (nếu có) cho thân nhân theo quy định của pháp luật về dân sự, pháp luật về thừa kế có liên quan.

b) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị đem thi hài về nước: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan kiểm dịch y tế, hải quan hướng dẫn, hỗ trợ thân nhân của người nước ngoài tử vong về thủ tục ướp xác và đưa vào quan tài kẽm, niêm phong, kiểm dịch y tế để chuyển thi hài về nước và các thủ tục xuất cảnh đối với thi hài, đồng thời bàn giao tài sản (nếu có) cho thân nhân người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam.

c) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị hỏa táng thi hài tại Việt Nam và mang di hài (lọ tro) về nước: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan kiểm dịch y tế, hải quan hướng dẫn thân nhân của

người nước ngoài tử vong tiến hành các thủ tục để hỏa táng thi hài tại Việt Nam và mang di hài (lọ tro) về nước, đồng thời bàn giao tài sản (nếu có) cho thân nhân của người nước ngoài tử vong.

d) Trường hợp sau khi thi hài được mai táng, thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị nhận lại thi hài: Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiến hành mai táng, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan kiểm dịch y tế, hải quan tiến hành các thủ tục bàn giao thi hài của người nước ngoài tử vong.

2. Đối với thi hài không có người nhận

a) Sau thời hạn 07 ngày kể từ ngày người nước ngoài tử vong, nếu Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam không có ý kiến thì Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bảo quản thi hài chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Y tế, cơ quan kiểm dịch y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan thành lập Hội đồng tiến hành thủ tục mai táng theo quy định pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiến hành mai táng người nước ngoài tử vong có trách nhiệm lập và quản lý hồ sơ vụ việc.

**Điều 9. Các trường hợp khác (người nước ngoài mất hộ chiếu, tài sản hoặc các trường hợp cần hỗ trợ khác)**

1. Các cơ quan, đơn vị tiếp nhận và xử lý vụ việc có trách nhiệm thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh các thông tin liên quan đến vụ việc, gồm: diễn biến vụ việc; họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); thời gian nhập cảnh, mục đích nhập cảnh vào Việt Nam.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Hỗ trợ, hướng dẫn người nước ngoài. Trong trường hợp cần thiết, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh liên hệ với Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam để hỗ trợ người nước ngoài theo quy định của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế.

b) Báo cáo bằng văn bản về thông tin vụ việc gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh.

c) Trường hợp người nước ngoài mất hộ chiếu: Hướng dẫn người nước ngoài trình báo Cơ quan đại diện của nước mình để được cấp giấy thông hành hoặc hộ chiếu mới và đề nghị Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam có công hàm thông báo gửi Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an để thực hiện các thủ tục xuất cảnh.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm:

a) Xử lý điều tra vụ việc theo quy định của pháp luật và thông báo kết quả điều tra cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan và người nước ngoài cần hỗ trợ để nắm thông tin.

b) Hướng dẫn đương sự thực hiện các thủ tục cần thiết để xuất cảnh.

## Chương III

## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

### Điều 10. Trách nhiệm của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Là đầu mối trao đổi với các Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam để giải quyết các vụ việc lãnh sự thông thường, ít phức tạp liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Ngoại giao. Thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kịp thời cho Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao và Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh về các vụ việc lãnh sự thông thường liên quan đến người nước ngoài như: tai nạn, thương tích, tử vong, mất hộ chiếu, vi phạm pháp luật Việt Nam,...

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài.

3. Tiếp xúc, hỗ trợ, hướng dẫn người nước ngoài và thân nhân người nước ngoài thực hiện các thủ tục cần thiết trong quá trình điều tra, giải quyết các vụ việc.

4. Thường xuyên trao đổi thông tin với Công an tỉnh và các cơ quan đơn vị liên quan để phối hợp trong công tác quản lý người nước ngoài.

5. Thông báo cho Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao, Sở Ngoại vụ thành phố Hồ Chí Minh và Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam khi được các Trại giam, cơ sở giam giữ trên địa bàn tỉnh thông tin về tình hình phạm nhân là người nước ngoài; phối hợp thực hiện các thủ tục liên quan đến thăm lãnh sự khi có yêu cầu.

6. Tổng hợp báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Ngoại giao về tình hình các vấn đề phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài theo quy định.

### Điều 11. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận thông tin về các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài; thông báo và cung cấp những thông tin, hồ sơ liên quan

trong quá trình điều tra và kết quả xử lý các vụ việc phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hàng năm, chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện các quy định về hoạt động liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Tổng hợp, cung cấp thông tin về tình hình xử lý các vấn đề phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 12. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

1. Tuyên truyền cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch chấp hành các quy định về công tác quản lý người nước ngoài, phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài.

2. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người nước ngoài đến tỉnh tham quan, du lịch thông qua các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, lưu trú.

**Điều 13. Trách nhiệm của Sở Nội vụ**

1. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho lao động là người nước ngoài thông qua các tổ chức, cá nhân sử dụng lao động là người nước ngoài.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công tác quản lý lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Định kỳ 06 tháng, hàng năm cung cấp số liệu về lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh cho Công an tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 14. Trách nhiệm của Sở Y tế**

1. Chỉ đạo các bệnh viện, trung tâm, cơ sở y tế, đơn vị trực thuộc thông báo cho các cơ quan, đơn vị có liên quan khi có người nước ngoài đến điều trị để phối hợp giải quyết.

2. Đảm bảo các điều kiện cơ bản về khám, chữa bệnh và điều trị. Đề xuất phương án giải quyết trên lĩnh vực chuyên môn nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn tính mạng cho người nước ngoài trong quá trình giải quyết các vụ việc.

3. Hỗ trợ các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình giải quyết các vấn đề phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài như hỗ trợ điều trị, khám nghiệm tử thi, bảo quản thi hài, kiểm dịch....

4. Chủ trì công tác phòng, chống dịch bệnh khi tiếp nhận người nước ngoài có biểu hiện mang bệnh, dịch từ nước ngoài đến. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị

liên quan trong quá trình triển khai các giải pháp phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xâm nhập và lây lan tại địa phương.

5. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ, y bác sỹ tại các bệnh viện, cơ sở y tế để thuận lợi trong việc điều trị cho người nước ngoài.

6. Chỉ đạo Trung tâm bảo trợ xã hội và trẻ em tỉnh chuẩn bị cơ sở vật chất để tạm thời tiếp nhận và quản lý các trường hợp người nước ngoài có hoàn cảnh khó khăn trong thời gian chờ các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết.

**Điều 15. Trách nhiệm của Sở Tài chính**

Hàng năm, căn cứ các trường hợp phát sinh cụ thể để xem xét, tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí xử lý các vấn đề lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

**Điều 16. Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

Hướng dẫn trình tự, thủ tục đăng ký khai tử, cấp trích lục khai tử cho người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh theo quy định.

**Điều 17. Trách nhiệm của Sở Xây dựng**

Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động vận tải, vận chuyển hành khách, cho thuê phương tiện; đặc biệt là vận tải khách người nước ngoài, cho người nước ngoài thuê phương tiện tự điều khiển tham gia giao thông trên địa bàn tỉnh.

**Điều 18. Đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Ban chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh**

1. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Thông tin kịp thời cho Công an tỉnh và Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

**Điều 19. Đề nghị các Trại giam Đắk Tân, Đắk Trung và Xuân Phước, Bộ Công an**

Đề nghị các Trại giam phối hợp thông báo cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình phạm nhân là người nước ngoài; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Công an tỉnh tổ chức thăm lãnh sự và xử lý các vấn đề phát sinh theo

quy định của pháp luật về thi hành án hình sự và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**Điều 20. Trách nhiệm của các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy chế này và các quy định khác liên quan đến công tác quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh đến các đơn vị trực thuộc, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý. Tăng cường công tác quản lý đối với các hoạt động có yếu tố nước ngoài.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác quản lý người nước ngoài và trong quá trình tổ chức các hoạt động có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

3. Thông báo cho Công an tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh khi xảy ra các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài và phối hợp trong quá trình xử lý.

4. Định kỳ 6 tháng và 01 năm, cung cấp và báo cáo thông tin các nội dung phối hợp liên quan cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Ngoại giao.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.